TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH D** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc** _____

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 03-5- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH D

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thanh Nhàn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc, bà Nguyễn Thị Hoài

- Thư ký phiên toà: Ông **Phạm Đình Lân** - Thư ký Toà án nhân dân huyện M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh D tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Diên** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2024/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên toà số 04/2024/HSST-QĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024, Thông báo mở lại phiên toà ngày 01/4/2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 05/2024/HSST-QĐ ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Thị H, sinh năm 1971 tại tỉnh D. Nơi đăng ký thường trú: thôn Th, xã L, huyện M, tỉnh D; Chỗ ở: thôn Kim Trang Tây, xã L, huyện M, tỉnh D; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn H (đã chết), con bà Nguyễn Thị Nh (đã chết); Chồng: Ngô Huy Kh (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Phan Thị P, sinh năm 1987; Nơi thường trú: thôn K, xã Liên Khê, huyện C, tỉnh Y; Chỗ ở: thôn Kim Trang Tây, xã L, huyện M, tỉnh D. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

* *Người làm chứng*:

- Anh Phạm Văn K1; *vắng mặt.*
- Anh Lê Văn K2; *vắng mặt.*
- Chị Phạm Thị N; *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thị H mở quán bán nước uống ở cạnh đường 20A thuộc thôn Kim Trang Tây, xã L, huyện M, tỉnh D. Khoảng tháng 4/2023, H quen biết với Phan Thị P, sinh năm 1987, hiện đang thuê nhà trọ và tạm trú tại thôn Kim Trang Tây, xã L, huyện M, tỉnh D. P là gái bán dâm nhờ H nếu có khách muốn mua dâm thì gọi P đến để đi bán dâm, H đồng ý.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/12/2023, H đang ở quán thì Phạm Văn K1, sinh năm 1949 ở thôn Gia Bùi, xã Gia K1, huyện Gia Lộc, tỉnh D và Lê Văn K2, sinh năm 1988, trú tại thôn Đại Lương, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh D đến uống nước. H nhận ra K1 là khách quen thỉnh thoảng vẫn đến uống nước, còn K2 là lần đầu tiên đến. Ngồi chơi một lúc thì Phạm Thị N (là gái bán dâm, thường đến quán của H uống nước), sinh năm 1979, trú tại thôn Lạc Thượng, xã Thống Kênh, huyện Gia Lộc, tỉnh D đến chơi và nói chuyện với K2 và K1. Một lúc sau, K1 nảy sinh ý định muốn mua dâm nên gọi H vào trong nhà để nhờ H gọi hộ gái bán dâm để mua dâm. H đồng ý và sử dụng điện thoại của mình số 0967898226, tài khoản zalo là "Hanh Do" gọi cho P số điện thoại 0344683208, tài khoản zalo là "E Phương Y", nhưng P không nghe máy. Sau đó, P nhắn tin cho H bảo "có việc gì vậy chị", H trả lời "Có, có ông hôm nọ ấy, ra nhanh lên", nghĩa là có khách muốn mua dâm. P nhắn tin "tí nữa em lên". Sau đó, H bảo K1 ngồi đợi rồi H đi ra ngoài có việc riêng. K1 đi ra ngồi uống nước với K2 và kể cho K2 biết việc K1 đã nhờ H gọi gái mại dâm. Trong lúc H đi vắng, K2 nói chuyện với N, được biết N là gái bán dâm, K2 muốn mua dâm nên K2 đã hẹn N đến nhà nghỉ để mua dâm, N đồng ý. K2 bảo N chờ gái bán dâm cho K1 đến rồi cùng đi. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H về quán, do chưa thấy P đến nên H tiếp tục gọi điện thoại để giục P đến. Một lúc sau P đến, H chỉ tay vào K1 và bảo P "Khách đấy đi đi". Lúc này, K1 trả cho H 30.000 đồng tiền nước và 20.000 đồng (gọi là tiền công H gọi gái bán dâm cho K1). Sau đó, K1 đi xe máy chở P, K2 đi xe máy chở N cùng đi đến nhà nghỉ Hoàng Duy ở thị trấn M, do anh Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1979 ở khu Lê Bình, thị trấn M, huyện M, tỉnh D là chủ nhà nghỉ. K1 và P thuê phòng 203 để mua bán dâm, K1 thỏa thuận giá mua dâm là 200.000 đồng và đưa cho P số tiền 200.000 đồng; K2 và N thuê phòng 202 để mua bán dâm, K2 thỏa thuận giá mua dâm là 300.000 đồng và đưa cho N số tiền 300.000 đồng. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi P

đang bán dâm cho K1 tại phòng 203, N đang bán dâm cho K2 tại phòng 202 thì bị lực lượng Công an huyện M kiểm tra phát hiện, lập biên bản, thu giữ tại phòng 203 gồm: 01 vỏ bao cao su màu vàng có chữ "VIP" và 01 bao cao su đã qua sử dụng, P tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 7 plus bên trong gắn thẻ sim số 0344.683.208 và số tiền mua dâm 200.000đồng. Thu giữ tại phòng 202 gồm: 01 vỏ bao cao su màu vàng có chữ "VIP" và 01 bao cao su đã qua sử dụng, N tự nguyện giao nộp số tiền mua dâm 300.000đồng. Qúa trình làm việc với Cơ quan điều tra, H đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bên trong gắn thẻ sim 0967.898.226.

Tại bản Cáo trạng số 11/VKS-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh D truy tố bị cáo Đỗ Thị H về tội "*Môi giới mại dâm*" theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh D thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H phạm tội "*Môi giới mại dâm*".

2- Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 328; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị H từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND xã L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

3- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

4- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 vỏ bao cao su màu vàng có chữ "VIP", 1 bao cao su đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 plus của Phan Thị P, 01 điện thoại di động OPPO của Đỗ Thị H.

- Tịch thu tiêu huỷ thẻ sim số 0344.683.208 và thẻ sim số 0967.898.226

- Tịch thu sung Quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của Phan Thị P là số tiền Phạm Văn K1 trả tiền mua dâm cho P.

- Truy thu của bị cáo H số tiền 20.000 đồng.

4- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/12/2023, tại quán nước của mình cạnh đường 20A thuộc thôn Kim Trang Tây, xã L, huyện M, tỉnh D, Đỗ Thị H đã sử dụng điện thoại gọi và nhắn tin qua tài khoản zalo cho Phan Thị P, sinh năm 1987, hiện đang thuê nhà trọ và tạm trú tại thôn Kim Trang Tây, xã L, huyện M, tỉnh D đi bán dâm cho Phạm Văn K1, sinh năm 1949, trú tại thôn Gia Bùi, xã Gia K1, huyện Gia Lộc, tỉnh D. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đang bán dâm cho K1 tại phòng 203 nhà nghỉ Hoàng Duy, do anh Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1979 ở khu Lê Bình, thị trấn M, huyện M, tỉnh D là chủ nhà nghỉ thì bị lực lượng Công an huyện M kiểm tra phát hiện, lập biên bản, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể là trật tự công cộng, an toàn xã hội; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có hành vi làm trung gian, môi giới, dẫn dắt để các đối tượng là Phan Thị P và Phạm Văn K1 thực hiện việc mua bán dâm. Bị cáo thực hiện hành vi môi giới mại dâm với lỗi cố ý nhằm mục đích tư lợi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Môi giới mại dâm*" quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh D truy tố bị cáo Đỗ Thị H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 vỏ bao cao su màu vàng có chữ "VIP", 01 bao cao su đã qua sử dụng, đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 7 plus của Phan Thị P, 01 điện thoại di động OPPO của Đỗ Thị H là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 thẻ sim số 0344.683.208 và số 0967.898.226 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu huỷ.

- Tịch thu sung Quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của Phan Thị P là số tiền Phạm Văn K1 trả tiền mua dâm cho P.

- Đối với số tiền 20 nghìn đồng K1 đưa cho H để trả cho H tiền điện thoại gọi cho P là tiền do phạm tội mà có, cần truy thu của bị cáo H để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Việc xử lý vật chứng như trên phù hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Lê Văn K2 gặp Phạm Thị N tại quán nước của Đỗ Thị H và tự thỏa thuận việc mua bán dâm, không liên quan đến H nên không có căn cứ xử lý H về tình tiết định khung "Đối với 2 người trở lên".

Đối với hành vi mua bán dâm của Phạm Văn K1, Lê Văn K2, Phan Thị P, Phạm Thị N là vi phạm khoản 1 Điều 24 và khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Công an huyện M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K1, K2, P, N và quyết định tiêu hủy 01 vỏ bao cao su màu vàng có chữ "VIP", 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng 202, tịch thu số tiền 300.000 đồng do N tự nguyện giao nộp sung quỹ Nhà nước là có căn cứ.

Anh Nguyễn Văn Hưng là chủ nhà nghỉ Hoàng Duy không biết K1, K2, P, N thuê phòng nghỉ để mua bán dâm nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 328; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H phạm tội *"Môi giới mại dâm"*.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H **07** (bẩy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh D giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 vỏ bao cao su màu vàng có chữ "VIP" đã bị xé rách, 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 plus màu hồng đã qua sử dụng của Phan Thị P, 01 điện thoại di động OPPO A55 màu đen đã qua sử dụng của Đỗ Thị H.

- Tịch thu tiêu huỷ 02 thẻ sim số 0344.683.208 và thẻ sim số 0967.898.226

- Tịch thu sung Quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của Phan Thị P là số tiền Phạm Văn K1 trả tiền mua dâm cho P.

- Truy thu của bị cáo Đỗ Thị H số tiền 20.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh D.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/02/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh D*).

5. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện M;
- VKSND tỉnh D;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Uỷ ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh D;
- CQCSĐT-Công an huyện M;
- Bộ phận HSNV- Công an huyện M;
- CQTHAHS-Công an tỉnh D;
- Chi cục THADS huyện M;
- Sở Tư Pháp tỉnh D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thanh Nhàn